

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **1. Giới thiệu chung về gói thầu**

Tên gói thầu: Sửa chữa các thiết bị thí nghiệm cho Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát năm 2026.

Chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát có địa chỉ ở bản Nà Khiết, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Địa điểm thực hiện: Tại Trụ sở Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát, bản Nà Khiết, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nguồn vốn: Sản xuất kinh doanh.

Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.

### **2. Mục tiêu công việc của gói thầu**

Nhà thầu thực hiện sửa chữa các thiết bị thí nghiệm bị hư hỏng, khiếm khuyết, bị lỗi trong thao tác ảnh hưởng đến kết quả thí nghiệm theo kết quả đã khám nghiệm, đồng thời thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn lại các thiết bị thí nghiệm sau sửa chữa.

### **3. Yêu cầu kỹ thuật**

- Nhà thầu phải có đề xuất giải pháp kỹ thuật, danh mục các vật tư, linh kiện thiết bị dùng cho thay thế, sửa chữa các thiết bị thí nghiệm; Các Quy trình kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị thí nghiệm mà nhà thầu áp dụng để thực hiện công việc phải tương đương hoặc tốt hơn các Quy trình kiểm định, hiệu chuẩn hiện hành do cơ quan quản lý chuyên ngành ban hành (về chiều hướng có lợi cho chủ đầu tư).

- Nhà thầu phải tự chịu chi phí sinh hoạt, ăn, nghỉ, vận chuyển thiết bị (nếu có) trong quá trình thực hiện dịch vụ sửa chữa, kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị thí nghiệm.

- Thực hiện sửa chữa các thiết bị thí nghiệm cho Công ty Thủy điện Huội Quảng – Bản Chát năm 2026 theo các danh mục sau:

| <b>TT</b> | <b>Tên dịch vụ</b>                                                                                                                   | <b>Khối lượng</b> | <b>Đơn vị tính</b> | <b>Thời gian thực hiện (ngày/đợt)</b> |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------|---------------------------------------|
| 1         | Thay thế cáp điện cực hình nấm, cốc đựng mẫu dầu cho máy đo điện áp đánh thủng Scheleich/ 100A-2/ Đức/ 11770:                        | 1                 | Bộ                 | 60 ngày                               |
| 2         | Kiểm định hoặc hiệu chuẩn sau sửa chữa máy đo điện áp đánh thủng Scheleich/ 100A-2/ Đức/ 11770                                       | 1                 | Gói                | 60 ngày                               |
| 3         | Thực hiện sửa bo mạch, hiệu chỉnh và sửa chữa logic điều khiển cho máy xác định tạp chất trong dầu dạng đếm hạt Pamas/ SBSS/ 320-830 | 1                 | Bộ                 | 60 ngày                               |
| 4         | Kiểm định hoặc hiệu chuẩn sau sửa chữa cho máy xác định tạp chất trong dầu dạng đếm hạt Pamas/ SBSS/ 320-830                         | 1                 | Gói                | 60 ngày                               |
| 5         | Thay bộ van chấp hành cho hợp bộ thử cao áp AC và DC KharkovEnergoPribor/ HVTs-70/50 / Ukaina/ 1310                                  | 1                 | Bộ                 | 60 ngày                               |
| 6         | Kiểm định hoặc hiệu chuẩn sau sửa chữa hợp bộ thử cao áp AC và DC KharkovEnergoPribor/ HVTs-                                         | 1                 | Gói                | 60 ngày                               |

| TT | Tên dịch vụ                                                                                                                                                                                       | Khối lượng | Đơn vị tính | Thời gian thực hiện (ngày/đợt) |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------------|--------------------------------|
|    | 70/50 / Ukaraina/ 1310                                                                                                                                                                            |            |             |                                |
| 7  | Sửa chữa Bo mạch công suất, thay thế các linh kiện bị hỏng cho Thiết bị thử nghiệm ắc quy France Log/ MDBS 25400/ Pháp/ 00015361                                                                  | 1          | Bộ          | 60 ngày                        |
| 8  | Kiểm định hoặc hiệu chuẩn sau sửa chữa cho Thiết bị thử nghiệm ắc quy France Log/ MDBS 25400/ Pháp/ 00015361                                                                                      | 1          | Gói         | 60 ngày                        |
| 9  | Thay thế, hiệu chỉnh các linh kiện hỏng (Cảm biến trục, encoder và cảm biến vành khuyên) và thực hiện bảo trì bảo dưỡng phần cơ khí Máy đo nồng độ Axit Metrohm/848 Titrino Plus/Thụy sĩ/30054128 | 1          | Bộ          | 60 ngày                        |
| 10 | Kiểm định hoặc hiệu chuẩn sau sửa chữa cho Máy đo nồng độ Axit Metrohm/848 Titrino Plus/Thụy sĩ/30054128                                                                                          | 1          | Gói         | 60 ngày                        |
| 11 | Thay thế động cơ khuấy cho Máy đo độ chớp cháy cốc kín tự động Linetronic/ OiLab 600-SA/ Thụy Sĩ/ 1401-600-143                                                                                    | 1          | Bộ          | 60 ngày                        |
| 12 | Kiểm định hoặc hiệu chuẩn sau sửa chữa cho Máy đo độ chớp cháy cốc kín tự động Linetronic/ OiLab 600-SA/ Thụy Sĩ/ 1401-600-143                                                                    | 1          | Gói         | 60 ngày                        |
| 13 | Sửa chữa, thay thế linh kiện để máy hoạt động bình thường cho Thiết bị đo luồng dòng trong thông tin Net Research/ NetProbe 2000 Gigabit/ Mỹ/ 10068                                               | 1          | Bộ          | 60 ngày                        |
| 14 | Kiểm định hoặc hiệu chuẩn sau sửa chữa cho Thiết bị đo luồng dòng trong thông tin Net Research/ NetProbe 2000 Gigabit/ Mỹ/ 10068                                                                  | 1          | Gói         | 60 ngày                        |

#### **Ghi chú:**

Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư kế hoạch thực hiện sửa chữa và danh mục các thiết bị thực hiện sửa chữa theo từng đợt, yêu cầu vận chuyển thiết bị (nếu có) và tự thực hiện việc vận chuyển đó (Chủ đầu tư phối hợp bàn giao), tối thiểu 05 ngày trước khi thực hiện.

#### **4. Giải pháp và phương pháp luận**

*Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp kỹ thuật tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:*

1. *Giải pháp kỹ thuật;*
2. *Kế hoạch công tác.*

#### **5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm**

- Nhà thầu phải cung cấp phiếu kết quả/giấy chứng nhận kiểm định/hiệu chuẩn theo quy định hiện hành (01 bản gốc cho từng thiết bị), dán tem trên thiết bị.

- Nhà thầu chạy thử nghiệm các thiết bị thí nghiệm sau sửa chữa, dưới sự chứng kiến của Chủ đầu tư làm căn cứ nghiệm thu. Bàn giao lại các thiết bị thí nghiệm sau khi sửa chữa tại Trụ sở Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát.

- Khi có Biên bản do Chủ đầu tư xác nhận khối lượng thực hiện toàn bộ phạm vi công việc thì chậm nhất không quá 20 ngày tính từ ngày kết thúc sửa chữa, Nhà thầu phải nộp hồ sơ về Chủ đầu tư gồm:

+ Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành;

+ Giấy chứng nhận kết quả kiểm định/hiệu chuẩn và tem kiểm định/hiệu chuẩn (01 bản gốc cho từng thiết bị);

- Trường hợp các thiết bị thí nghiệm sau khi sửa chữa mà vẫn không khôi phục lại được năng lực hoạt động, Nhà thầu phải tự chịu trách nhiệm về chi phí thực hiện, báo cáo đánh giá nguyên nhân và đề ra biện pháp hướng xử lý mới cho Chủ đầu tư.